

Bản án số: 89/2021/HSST

Ngày 15/11/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH Q  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Tuấn Anh**.*

*Các hội thẩm nhân dân:*

1, Bà **Vũ Thị Thanh**

2, Ông **Đặng Văn Hiệp**

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Ngô Thị Mây** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Tiến Bình** - Kiểm sát viên.*

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Q mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 101/2021/HSST ngày 01 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN QUỐC L** (không có tên gọi khác); Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1995. Tại Q, Q; Nơi cư trú: Khu 2, phường P, thị xã Q, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Quốc L, sinh năm 1971; Con bà Vũ Thị Ph, sinh năm 1975; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp ngày 30/8/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **VŨ VĂN T** (không có tên gọi khác); Sinh ngày 30 tháng 9 năm 1999. Tại Q, Q; Nơi cư trú: Khu 1, phường P, thị xã Q, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Vũ Văn C, sinh năm 1972; Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; Có vợ là: Nguyễn Thùy L, sinh năm 2001; Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/8/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q, tỉnh Q. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người chứng kiến:*

1. Anh **Lê Văn Ph**, sinh năm 1967.

Nơi cư trú: Khu 2, phường P, thị xã Q - Q. Vắng mặt.

2. Anh **Tô Văn M**, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Khu 2, phường P, thị xã Q - Q. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 20 phút ngày 30/8/2021, tại đoạn đường thuộc khu 2, phường P, thị xã Q, tỉnh Q, Công an thị xã Q phát hiện bắt quả tang Vũ Văn T có hành vi vút 02 (hai) túi nilon màu trắng, kích thước (1,5x2)cm bên trong túi có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Cơ quan Công an đã thu giữ, niêm phong vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Khoảng 21 giờ 15 phút, ngày 30/8/2021, T đi bộ đến nhà Nguyễn Quốc L ở khu 2, phường P mua 02 túi ma túy với giá 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) để sử dụng nhưng chưa trả tiền cho L. Trên đường đi về, thấy lực lượng Công an nên T đã vút 02 túi ma túy xuống đường bê tông.

Căn cứ lời khai của Vũ Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Quốc L và tiến hành khám xét nơi ở của L. Thu tại túi đựng quần áo để dưới sàn nhà, cạnh cửa ra vào phòng ngủ của Nguyễn Quốc L 01 túi nilon, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 1682 ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q kết luận: Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1, M2) trong 02 túi nilon được hàn kín bốn đầu trong phong bì ghi thu của Vũ Văn T là ma túy; Loại Methamphetamine, (M1 có trọng lượng 0,161 gam, M2 có trọng lượng 0,102 gam); Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) trong 01 túi nilon được hàn kín bốn đầu trong phong bì ghi thu của Nguyễn Quốc L là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,123 gam (không phải một hai ba gam).

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Quốc L khai nhận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/8/2021, L đi đến khu vực Phà R thuộc phường Y, thị xã Q gặp một người đàn ông không quen biết mua 01 túi ma túy với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sau đó mang về nhà sử dụng hết ½ gói ma túy trên. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Vũ Văn T đến hỏi mua ma túy nên L đã chia số ma túy còn lại vào 03 túi nilon, bán cho T 02 túi với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng T chưa trả tiền, 01 túi ma túy L để lại với mục đích bán cho người khác thì bị Cơ quan điều tra khám xét, thu giữ.

*(Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 323 thuộc danh mục 1 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất).*

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSQY, ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Q truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội “Mua bán trái phép chất

*ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và bị cáo Vũ Văn T về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quốc L và Vũ Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Quốc L phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* và Vũ Văn T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc L từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2021;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Vũ Văn T từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2021.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1682/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q, bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Tại phần tranh luận, các bị cáo Nguyễn Quốc L và Vũ Văn T không tranh luận gì với nội dung bản luận tội và thừa nhận việc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan sai. Các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

*Căn cứ vào các chứng cứ, T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, các bị cáo.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của người chứng kiến anh Lê Văn Ph và anh Tô Văn M, với vật chứng thu giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 30/8/2021, tại nhà

Nguyễn Quốc L thuộc khu 2, phường P, thị xã Q, Nguyễn Quốc L đã có hành vi bán 02 gói ma túy loại Methamphetamine cho Vũ Văn T với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), thu giữ của L 0,123 gam ma túy loại Methamphetamine. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, tại khu 2, phường P, thị xã Q, tỉnh Q, Vũ Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,263 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an thị xã Q bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q truy tố bị cáo Nguyễn Quốc L về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và Vũ Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Người chứng kiến anh Tô Văn M vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/8/2021 khi anh trên đường về nhà, đi ngang qua đoạn đường thuộc khu 2, phường P, thị xã Q thì thấy lực lượng Công an đang kiểm tra bắt giữ một nam thanh niên. Do tò mò nên anh lại gần xem thì thấy người nam thanh niên đó thả từ trên tay xuống đất cạnh vị trí anh ta đứng 02 túi nilon màu trắng. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ 02 túi nilon nói trên. Nam thanh niên khai nhận tên là Vũ Văn T, sinh năm 1999, trú tại: khu 1, phường P, thị xã Q. Anh T khai nhận 02 túi nilon mà lực lượng Công an thu giữ là hai túi ma túy đá của anh T mua của Nguyễn Quốc L, sinh năm 1995, trú tại: khu 2, phường P, thị xã Q, tỉnh Q cách đó khoảng 10 phút với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng khi thấy lực lượng Công an nên anh T đã hoảng sợ vứt ma túy xuống đất. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ (bút lục 57).

Người chứng kiến anh Lê Văn Ph vắng mặt tại phiên tòa có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 30/8/2021 khi anh đang đi bộ về nhà ngang qua đoạn đường thuộc khu 2, phường P, thị xã Q thì thấy có đám đông đang tụ tập nên anh lại gần xem thì thấy lực lượng Công an đang kiểm tra bắt giữ một nam thanh niên. Quá trình chứng kiến anh thấy lực lượng Công an phát hiện và thu giữ dưới nền đường bê tông, cách vị trí nam thanh niên đó đang đứng khoảng 30cm có 02 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Nam thanh niên đo khai nhận tên là Vũ Văn T, sinh năm 1999, trú tại: khu 1, phường P, thị xã Q. Anh T khai nhận 02 túi nilon mà lực lượng Công an thu giữ là hai túi ma túy đá của anh T mua của Nguyễn Quốc L, sinh năm 1995, trú tại: khu 2, phường P, thị xã Q, tỉnh Q cách đó khoảng 10 phút với giá 300.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó lực lượng Công an đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa T và mời anh về trụ sở để làm việc (bút lục 60).

Các bị cáo Nguyễn Quốc L và Vũ Văn T đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán, tàng trữ ma túy là trái pháp luật. Nhưng vì ham lợi nhuận, vì thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân nên các bị cáo bất chấp pháp luật. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội thể hiện sự coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến quy định của pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên

quan đến ma túy, hành vi của các bị cáo cũng là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội, tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét về hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên, cần thiết cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về vật chứng:

01 phong bì niêm phong số 1682/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q, bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí:

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc L và Vũ Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án có một đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Quốc L. Quá trình điều tra không xác định được con người cụ thể nên không đề cập xử lý.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quốc L** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” **Vũ Văn T** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc L** 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2021.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn T** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2021.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 1682/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q, bên trong có chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng các vật chứng trên thể hiện trong Biên bản giao nhận vật chứng lập vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 12/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc L và Vũ Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh Q;
- VKSND thị xã Q;
- Công an thị xã Q;
- P. Hồ sơ Công an tỉnh Q;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS TX Q;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Phan Tuấn Anh**